

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 130 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ Câu lạc bộ Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang

SỞ VĂN HÓA TT & DU LỊCH BẮC GIANG

ĐẾN Số: 460
Ngày: 25.01.2017
Chuyên: Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

~~Ug~~ Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ/CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 18/SNV-TCBC&TCPCP ngày 09/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Câu lạc bộ Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang đã được Đại hội đại biểu của Câu lạc bộ thông qua ngày 17/12/2016.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

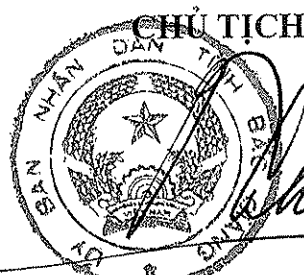
Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các tổ chức, cá nhân có liên quan và Chủ tịch Câu lạc bộ Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 02

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NC.

Bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, TKCT, TH.



Nguyễn Văn Linh

100

100

ĐIỀU LỆ

Câu lạc bộ Văn hoá Quan họ tỉnh Bắc Giang

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 130 /QĐ-UBND ngày 20/01/2017



Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Tên gọi: Câu lạc bộ Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang

Gọi tắt là: CLB Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang

Điều 2. Tôn chỉ mục đích, phạm vi hoạt động:

CLB Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang là tổ chức xã hội, nghề nghiệp tập hợp những người có đạo đức tốt, yêu thích dân ca quan họ, có khả năng sưu tầm, nghiên cứu, hát đôi, hát đối, tấu đàn có duyên trong biểu diễn, đã đạt giải thưởng trong các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, tự nguyện tham gia câu lạc bộ, thực hiện mục đích nghiên cứu, thực hành chuyên môn nghiệp vụ, biểu diễn giao lưu, học hỏi, góp phần bảo tồn, phát huy, phát triển dân ca quan họ, thiết thực phục vụ nhân dân, xây dựng “*Nền Văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”. *Xây dựng và phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

CLB Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ CLB, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Trụ sở làm việc: Trung tâm Phát hành Phim và Chiếu bóng, đường Nguyễn Thị Lưu, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. CLB Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang hoạt động trong phạm vi tỉnh Bắc Giang, trên lĩnh vực dân ca quan họ truyền thống.

2. CLB Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang chịu sự quản lý Nhà nước của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang, phối hợp hoạt động, chuyên môn, nghiệp vụ với Trung tâm Văn hóa tỉnh Bắc Giang.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động Câu lạc bộ

1. Tự nguyện tự quản, tự trang trải kinh phí hoạt động là chính.

2. Dân chủ, bình đẳng, đoàn kết, công khai minh bạch

3. Không vì mục đích lợi nhuận

4. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật của nước CHXHCN Việt Nam và Điều lệ CLB.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền mục đích, tôn chỉ của CLB.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Câu lạc bộ.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, phản biện thuộc lĩnh vực hoạt động của CLB theo đề nghị của cơ quan Nhà nước.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản qui phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của CLB theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển của CLB và lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của CLB.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của CLB. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ CLB đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của CLB để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.
2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của CLB, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của CLB nhằm tham gia phát triển phong trào ca hát quan họ, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.
3. Phổ biến, tuyên truyền kiến thức về nguồn gốc, quá trình phát triển dân ca quan họ cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của CLB.
4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực dân ca quan họ theo quy định của pháp luật.
5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại trong nội bộ CLB theo quy định của pháp luật.
6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong sinh hoạt CLB.
7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của CLB theo đúng quy định của pháp luật.
8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của CLB Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự.

a. Hội viên chính thức: Công dân, tổ chức những người hiện sinh sống ở trong tỉnh Bắc Giang, có đủ tiêu chuẩn quy định ở khoản 2 Điều này; có thể trở thành hội viên chính thức của Câu lạc bộ.

b. Hội viên liên kết: Là những người không đủ điều kiện trở thành hội viên chính thức, nhưng có nhiều đóng góp cho hoạt động của CLB, tự nguyện tham gia trong một tổ chức của CLB và được Ban Chấp hành CLB chấp nhận.

c. Hội viên danh dự: Là những người có uy tín trong lĩnh vực dân ca quan họ và có nhiều cống hiến cho sự phát triển của phong trào ca hát quan họ truyền thống; Nghệ nhân ưu tú quan họ lãnh đạo văn hóa văn nghệ, những cố vấn được Ban Chấp hành CLB mời tham gia.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức: Là những hội viên có đủ nhiệm vụ và quyền hạn trong CLB, tự nguyện chấp hành Điều lệ, quy chế, quy định, đã được tặng giải thưởng trong các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, cấp huyện và ban, ngành tương đương xếp loại A, nhất, huy chương Vàng hoặc 2 giải B, 2 giải nhì, hai huy chương Bạc và tự nguyện làm đơn vào CLB để phát huy hơn nữa tài năng chuyên môn của mình phục vụ nhân dân tốt hơn nữa.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Câu lạc bộ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được CLB cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của CLB, được tham gia các hoạt động do CLB tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương, kế hoạch công tác của CLB theo quy định của CLB; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của CLB.

4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu vào các cơ quan, các chức danh lãnh đạo, Ban Kiểm tra của CLB theo quy định của CLB.

5. Được giới thiệu hội viên mới.

6. Được khen thưởng theo quy định của CLB.

7. Được cấp thẻ hội viên (*thẻ hội viên do Chủ tịch CLB cấp*).

8. Được ra khỏi Câu lạc bộ khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

9. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của CLB và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra của CLB.

Điều 10. Nghĩa vụ hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành Điều lệ, quy chế, quy định của CLB.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của CLB; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng CLB phát triển vững mạnh.

3. Bảo vệ uy tín của CLB, không được nhân danh CLB trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo CLB phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của CLB.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của CLB.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên, thủ tục ra CLB

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên
 - a. Thủ tục: Đơn xin vào CLB (*có ảnh 4x6*).
 - b. Thẩm quyền kết nạp hội viên: Sau khi hoàn tất hồ sơ của người làm đơn xin vào CLB, Ban Chấp hành CLB nhất trí 75% trở lên, Chủ tịch CLB ra quyết định kết nạp.
2. Thủ tục ra khỏi CLB
 - a. Đơn xin ra khỏi CLB của cá nhân hội viên.
 - b. Được sự đồng ý của Ban Chấp hành CLB nhất trí 75% trở lên, Chủ tịch CLB ra quyết định.

Chương IV TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của CLB

1. Đại hội;
2. Ban Chấp hành;
3. Ban Thường vụ;
4. Ban Tổ chức;
5. Ban Kiểm tra;
6. Ban Văn nghệ;
7. Ban Tài chính; tài sản và đời sống;
8. Ban Thi đua - Khen thưởng;
9. Câu lạc bộ Dân-ca quan họ (*cơ sở*) thuộc CLB Văn hóa Quan họ tỉnh;
10. Văn phòng CLB.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của CLB là Đại hội toàn thể nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 tổng số ủy viên BCH đề nghị hay ít nhất có 1/2 tổng số hội viên chính thức đề nghị.
2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức đại biểu toàn thể hoặc đại hội đại biểu.
3. Nhiệm vụ của Đại hội.
 - a. Thảo luận và thông qua Báo cáo của nhiệm kỳ, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Câu lạc bộ.
 - b. Thảo luận và thông qua Điều lệ, Điều lệ sửa đổi, bổ sung (*đối với đại hội nhiệm kỳ*).
 - c. Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của CLB.
 - d. Bầu Ban Chấp hành, bầu Chủ tịch Câu lạc bộ (*Ban Chấp hành bầu các Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Kiểm tra và các trưởng ban khác*).

e. Các nội dung khác

g. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết Đại hội

a. Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

b. Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được 2/3 đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành do Đại hội bầu trong các hội viên của CLB. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ của Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành.

a. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ CLB, lãnh đạo mọi hoạt động của CLB giữa hai kỳ Đại hội.

b. Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội.

c. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác, hoạt động hàng năm của CLB.

d. Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của CLB. Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của CLB, quy chế quản lý, sử dụng con dấu của CLB, quy chế khen thưởng, kỷ luật, các quy định nội bộ trong CLB phù hợp với quy định của CLB và quy định của pháp luật.

đ. Trong quá trình hoạt động có thể miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ và bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 20% so với số ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành.

a. Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ CLB.

b. Ban Chấp hành mỗi năm họp 2 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/3 tổng số ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu.

c. Các cuộc họp Ban Chấp hành là họp lệ khi có 2/3 ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định.

d. Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch CLB.

Điều 15. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ CLB do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số

lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ

a. Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ CLB, tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, lãnh đạo hoạt động của CLB giữa hai nhiệm kỳ Đại hội.

b. Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành.

c. Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc CLB theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo của tổ chức, đơn vị thuộc CLB.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ

a. Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ CLB.

b. Ban Thường vụ mỗi quý họp 1 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch CLB hoặc trên 1/2 tổng số ủy viên Ban Thường vụ yêu cầu.

c. Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có 2/3 ủy viên Ban thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d. Các nghị quyết, quyết định của Ban thường vụ được thông qua khi có trên 2/3 tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch CLB.

Điều 16. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra Câu lạc bộ gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên do Ban Chấp hành bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra.

a. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ CLB, nghị quyết Đại hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của CLB trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc CLB, hội viên.

b. Xem xét, giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại của tổ chức CLB, hội viên.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành đề ra, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ CLB.

Điều 17. Ban Văn nghệ

a. Nhiệm vụ: Biên tập, phô tô những ấn phẩm đã có về nguồn gốc và quá trình phát triển dân ca quan họ; lời ca, bản nhạc quan họ, phổ biến, tuyên truyền đến các hội viên và những người yêu ca hát quan họ.

b. Có kế hoạch cụ thể trong việc biểu diễn giao lưu ca hát quan họ, các lễ hội, hình thức, quy mô, nội dung của từng cuộc do CLB tổ chức định kỳ hoặc

giao lưu trong và ngoài tỉnh. Hằng năm, sơ kết, tổng kết công tác hoạt động văn nghệ CLB.

Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch CLB là đại diện pháp nhân của CLB trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của CLB. Chủ tịch CLB do Đại hội bầu trực tiếp. Tiêu chuẩn Chủ tịch CLB do Ban Chấp hành CLB quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch CLB

a. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CLB.

b. Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập CLB, cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của CLB, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CLB về mọi hoạt động của CLB. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của CLB theo quy định Điều lệ CLB, nghị quyết Đại hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CLB.

c. Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành, chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ.

d. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban thường vụ ký các văn bản của CLB.

đ. Khi Chủ tịch CLB vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của CLB được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch CLB.

3. Phó Chủ tịch CLB do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành CLB. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch CLB do Ban Chấp hành quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành công tác của CLB theo sự phân công của Chủ tịch CLB, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban thường vụ phù hợp với Điều lệ CLB và quy định của pháp luật.

Chương V

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 19. Tài chính, tài sản của CLB

1. Tài chính của CLB

a. Nguồn thu của CLB

- Lệ phí gia nhập CLB, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao;
- Các khoản thu hợp pháp khác

b. Các khoản chi của CLB

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của CLB
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc

- Chỉ thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại CLB theo quy định của Ban Chấp hành phù hợp với quy định của pháp luật.

- Chỉ khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành

2. Tài sản của CLB: Tài sản của CLB gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của CLB. Tài sản của CLB được hình thành từ nguồn kinh phí của CLB do tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hiến, tặng theo quy định của pháp luật, được Nhà nước hỗ trợ.

Điều 20. Quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của CLB

1. Tài chính, tài sản của CLB chỉ được sử dụng cho các hoạt động của CLB.

2. Tài chính, tài sản của CLB khi chia, tách, sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành CLB ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của CLB đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của CLB.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 21. Khen thưởng.

1. Tổ chức, đơn vị thuộc CLB, hội viên chính thức có thành tích xuất sắc. Hội viên liên kết (*có đóng góp tinh thần và vật chất*) được CLB khen thưởng hoặc được CLB đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành CLB quy định cụ thể hình thức thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ CLB theo quy định của pháp luật và Điều lệ CLB.

Điều 22. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc CLB, hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy chế, quy định hoạt động của CLB thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: từ phê bình, cảnh cáo, hoặc xóa tên hội viên (*bỏ sinh hoạt và không đóng hội phí 1 năm trở lên*).

2. Ban Chấp hành CLB quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ CLB theo quy định của pháp luật và Điều lệ CLB.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ CLB

Chỉ Đại hội CLB Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ CLB phải được 2/3 số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Điều lệ CLB Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang gồm có 7 chương, 24 điều đã được Đại hội đại biểu Câu lạc bộ thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực kể từ ngày Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành tổ chức tuyên truyền và thực hiện Điều lệ này./.

